

Số: 31/2017/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 31 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Nam Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Theo đề nghị của Ban chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tại Tờ trình số 16/TTr-LHH ngày 13/9/2017, của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 962/TTr-SNV ngày 18/9/2017 và Báo cáo thẩm định số 204/BC-STP ngày 26/10/2017 của Sở Tư pháp về việc quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Nam Định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Nam Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10/11/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Nam Định, thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh; Website tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8, VP5

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bạch Ngọc Chiến

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của
Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Nam Định**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/2017/QĐ-UBND
ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh Nam Định)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Nam Định (sau đây gọi tắt Liên hiệp hội) đối với các vấn đề về chủ trương, chính sách; các chương trình, đề án, dự án quan trọng về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo và phát triển đội ngũ trí thức về khoa học và công nghệ.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Liên hiệp hội, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Phân loại Đề án lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đề án cần phải lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội:

Các chủ trương, chính sách; các chương trình, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án lớn, quan trọng (sau đây gọi chung là Đề án) về phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, chính sách xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ban ngành; Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Đối với các đề án cần phải lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội, trước khi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định phê duyệt thực hiện đề án, phải có báo cáo kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội.

2. Các đề án do các cơ quan của Đảng, Nhà nước của tỉnh, các huyện, thành phố giao Liên hiệp hội tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Các đề án do cơ quan Đảng, Nhà nước của tỉnh, các huyện, thành phố và các tổ chức khác đặt hàng Liên hiệp hội thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

4. Các đề án không quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều này do Liên hiệp hội đề xuất tư vấn, phản biện và giám định xã hội, xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Điều 3. Hình thức và mức độ tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Hình thức tư vấn, phản biện và giám định xã hội thực hiện:

a. Giới thiệu chuyên gia tham gia tư vấn, phản biện trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hoặc giám định, giám sát theo yêu cầu của Tỉnh ủy, HĐND, UBND và MTTQ tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và huyện.

b. Tổ chức hội thảo, hội nghị tham vấn, lấy ý kiến chuyên gia và cộng đồng về các nội dung cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

c. Tổ chức nghiên cứu các vấn đề phục vụ cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội dưới dạng Đề án tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

d. Tổ chức diễn đàn khoa học và công nghệ hoạt động định kỳ, theo chuyên đề.

e. Tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội các bước trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật các chương trình, đề án lớn, quan trọng của tỉnh, ngành liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ.

2. Mức độ tư vấn, phản biện và giám định xã hội

a. Cung cấp, chia sẻ thông tin cơ quan, tổ chức yêu cầu tham khảo về nội dung hoặc phương pháp tiếp cận, nguồn tư liệu, nguồn chuyên gia.

b. Cho ý kiến, nhận xét, đánh giá, phản biện một văn bản, một vấn đề hoặc một Đề án nào đó khi được yêu cầu.

c. Cho kết luận giám định xã hội một Đề án hoặc một sự việc cụ thể.

d. Tham mưu, đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, HĐND, UBND tỉnh, huyện những cơ chế, chính sách, giải pháp đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường của địa phương, trong đó tập trung vào các lĩnh vực về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ.

Điều 4. Quy trình, thủ tục lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối với các đề án quy định tại Khoản 1 Điều 2, các cơ quan chủ trì đề án phải lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội.

Quy trình, thủ tục, thời gian gửi lấy ý kiến và thời hạn gửi báo cáo tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho các đề án quy định ở Khoản 1 Điều 2 được thực hiện như việc lấy ý kiến tham gia và trả lời của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các huyện, thành phố.

2. Đối với đề án quy định tại Khoản 2 Điều 2, Liên hiệp hội thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo các yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền giao.

3. Đối với các đề án quy định tại Khoản 3 Điều 2, việc lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội thực hiện theo yêu cầu của cơ quan đặt hàng.

4. Đối với các đề án quy định tại Khoản 4 Điều 2, khi được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền, Liên hiệp hội chủ động tổ chức tư vấn, phản biện và giám định xã hội, gửi kết quả tới cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Cơ chế tài chính thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nam Định

1. Nguồn kinh phí để thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các Đề án quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quy định này được xem xét, cân đối, bố trí hàng năm cho Liên hiệp hội từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học của tỉnh và nguồn huy động hợp pháp khác của Liên hiệp hội.

2. Đối với các Đề án, chương trình mới, đột xuất không nằm trong Kế hoạch năm do Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh giao hoặc đồng ý theo đề nghị của Liên hiệp hội thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì Liên hiệp hội chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ lập dự toán kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Đối với các Đề án quy định tại Khoản 3 Điều 2 Quy định này thì kinh phí thực hiện trên cơ sở hợp đồng do các bên thỏa thuận, phù hợp với quy định của nhà nước.

4. Nội dung, mức chi và công tác quản lý, cấp phát, quyết toán kinh phí hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 6. Trách nhiệm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Nam Định

1. Là đầu mối đề xuất, xây dựng kế hoạch, trình duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong hệ thống Liên hiệp hội; tập hợp các chuyên gia trong và ngoài tỉnh, xây dựng dữ liệu chuyên gia để tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và chỉ đạo nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các hội thành viên và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu, kế hoạch tư vấn, phản biện và giám định xã hội hàng năm; tham mưu trình UBND tỉnh ban hành các văn bản có liên quan đến hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội.

4. Thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi được giao, được đề nghị và đề xuất; chịu trách nhiệm về nội dung, tiến độ thực hiện và tính độc lập, khách quan, trung thực của nội dung báo cáo kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội; quản lý, sử dụng và bảo mật hồ sơ, tài liệu đúng quy định.

5. Định kỳ hàng năm đánh giá rút kinh nghiệm hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Liên hiệp hội để xác định, lựa chọn và đề xuất những đề án cần phải được tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tư liệu cần thiết, bảo đảm các điều kiện về thời gian, kinh phí, sử dụng cơ sở vật chất (trên cơ sở thỏa thuận

trước) cho Liên hiệp hội. Tiếp nhận, nghiên cứu, tiếp thu các kiến nghị, đề xuất trong văn bản tư vấn, phản biện và giám định xã hội để hoàn thiện đề án; trả lời các ý kiến không tán thành.

2. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đề nghị Liên hiệp hội tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với những Đề án không thuộc đối tượng cần phải có tư vấn, phản biện và giám định xã hội quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quy định này.

3. Hàng năm Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Liên hiệp hội tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh danh mục những Đề án quan trọng, cụ thể trên địa bàn tỉnh cần phải có tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

4. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Liên hiệp hội trên cơ sở danh mục những Đề án được UBND tỉnh chấp thuận cần có tư vấn, phản biện và giám định xã hội để đưa vào dự toán ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm báo cáo Sở Tài chính, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định trong dự toán ngân sách hàng năm.

5. Sở Tài chính căn cứ theo quy định của Bộ Tài chính, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, thẩm định dự toán kinh phí hàng năm và đột xuất về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội để tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cho Liên hiệp hội triển khai thực hiện nhiệm vụ. Theo dõi, kiểm tra, quyết toán các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội theo quy định.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Bạch Ngọc Chiến